**Biểu 1: Tổng kết – Kế hoạch**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VNTÊN ĐƠN VỊSố: /BC-...... |  | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc*.............., ngày tháng năm 2016* |

**BÁO CÁO
Tổng kết công tác năm 2016 và kế hoạch 2017**

**I. TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2016:**

**1. Kết quả khoa học công nghệ năm 2016:**

Đánh giá kết quả thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp do đơn vị thực hiện. Nêu bật các kết quả cụ thể về ứng dụng triển khai, chuyển giao công nghệ, các kết quả công bố, phát minh sáng chế, giải pháp hữu ích, các kết quả nổi bật khác của đơn vị trong năm 2016.

**2. Kết quả xây dựng tiềm lực khoa học công nghệ:** Đánh giá kết quả và hiệu quả thực hiện các dự án xây dựng cơ bản, tăng cường trang thiết bị, dự án nâng cấp, sửa chữa cơ sở nghiên cứu, phòng thí nghiệm... do đơn vị thực hiện trong năm 2016. Đặc biệt chú ý đánh giá việc thực hiện kế hoạch khai thác sử dụng PTNTĐ và các thiết bị lớn đã được đầu tư.

**3. Kết quả hợp tác quốc tế, đào tạo, thông tin, xuất bản**: Đánh giá kết quả hoạt động hợp tác quốc tế của đơn vị, bao gồm số lượng, nội dung các thoả thuận hợp tác quốc tế đã được ký kết; số lượng và kết quả của các đoàn ra, đoàn vào trong năm; số lượng qui mô và kết quả các hội nghị, hội thảo,lớp học quốc tế đã tổ chức trong năm; số lượng và kết quả của các đề tài, dự án hợp tác quốc tế hoặc viện trợ ODA, NGO; số lượng và thời hạn các cán bộ được đào tạo dài hạn, ngắn hạn ở nước ngoài.

Tổng kết đánh giá công tác đào tạo sau đại học: số lượng NCS và học viên cao học, số lượng đã bảo vệ các luận án tiến sĩ và thạc sỹ, chất lượng đào tạo.

Công tác thông tin xuất bản: số lượng, quy mô và kết quả các Hội nghị, Hội thảo, các khoá đào tạo, tập huấn do đơn vị thực hiện. Số lượng và chất lượng các xuất bản phẩm được hoàn thành; hoạt động của thư viện, thư viện điện tử, trang thông tin điện tử của đơn vị...

**4. Các kết quả khác:**

**5. Đánh giá chung về kết quả thực hiện kế hoạch 2016:**

**II. XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2017:**

**1. Kế hoạch khoa học công nghệ:** Nêu những đề tài, dự án KHCN và SXTN cấp Nhà nước, cấp Viện Hàn lâm KHCNVN, đề tài khoa học cơ bản, đề tài thuộc các Chương trình KHCN khác đã được tuyển chọn và triển khai mới trong năm 2017, các đề tài dự án thực hiện từ những năm trước và tiếp tục triển khai trong năm 2017. Số lượng kinh phí của mỗi đề tài dự án đã được xác định hoặc còn phải bố trí theo kế hoạch. Dự kiến kết quả đạt được trong năm 2017.

**2. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị:** Các dự án đầu tư XDCB, mua sắm trang thiết bị, sửa chữa nâng cấp cơ sở làm việc từ nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn khác, nêu chỉ tiêu kinh phí đã xác định hoặc dự kiến và tiến độ thực hiện, kết quả dự kiến của từng dự án.

**3. Kế hoạch HTQT, đào tạo, thông tin, xuất bản:** Các chương trình, dự án hợp tác quốc tế, các kế hoạch đoàn ra, đoàn vào, kế hoạch chương trình đào tạo tiến sĩ, thạc sĩ... các Hội nghị, Hội thảo, tập huấn, kế hoạch xuất bản... cần nêu cụ thể về số lượng, thời hạn, nội dung, yêu cầu về kinh phí và các thủ tục liên quan.

**4. Những điểm mới trong kế hoạch 2017:**

**5. Những kiến nghị của đơn vị về kế hoạch 2017** (nếu có).

 **Thủ trưởng đơn vị**

 *(ký tên, đóng dấu)*

***Ghi chú:***

*- Báo cáo sẽ được Scan, đưa nguyên văn vào báo cáo Tổng kết của Viện Hàn lâm KHCNVN*

*- Báo cáo trình bày ngắn gọn, súc tích;* ***Bắt buộc không quá 4 trang A4****.*

*- Các đơn vị trực thuộc (kể cả các đơn vị sự nghiệp, các đơn vị giúp việc Chủ tịch Viện) đều phải lập báo cáo này. Các đơn vị sự nghiệp, các đơn vị giúp việc Chủ tịch Viện điều chỉnh nội dung báo cáo cho phù hợp với hoạt động của đơn vị.*